

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ VỊ THANH  
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2021/DS-ST

Ngày: 29- 3-2021

V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VỊ THANH, TỈNH HẬU GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Võ Thái Sơn.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Trần Thanh Nhân.

Ông Ngô Văn Tâm.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Chí Khánh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa:** Bà Lê Thị Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 233/2020/TLST-DS ngày 28 tháng 12 năm 2020 tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2021/QĐXXST-DS ngày 22 tháng 02 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 28/2021/QĐST- DS ngày 10 tháng 3 năm 2021 giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn T. (sau đây gọi tắt là Ngân hàng).

Địa chỉ: số 266-268, Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 8, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

**Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn:** Ông Trần Văn T. Địa chỉ: khu vực 3, phường V, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang. Là người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn. (Văn bản uỷ quyền lập ngày 04/11/2020). Có mặt.

**- Bị đơn:** Ông Nguyễn Chí H.

Địa chỉ: khu vực 3, phường V, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện ngày 04/11/2020 và quá trình thu thập chứng cứ nguyên đơn Ngân hàng TMCP T do ông Trần Văn T đại diện trình bày:* ngày 25/12/2017 Ngân hàng có cấp cho ông Nguyễn Chí H hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng với hạn mức chung 02 thẻ là 13.000.000 đồng (gồm thẻ JCB Car Card Gold 356481-5273, thẻ VS payWave Cre Gold 472075- 3096). Sau khi được cấp thẻ ông H đã thực hiện giao dịch và sử dụng số tiền là 32.880.000 đồng (thẻ JCB Car Card Gold 356481-5273 số tiền 13.764.000 đồng, thẻ VS payWave Cre Gold 472075- 3096 số tiền 21.356.000 đồng). Quá trình thực hiện thẻ ông H đã vi phạm nghĩa vụ trả tiền cho Ngân hàng, nên ngày 01/3/2020 Ngân hàng đã chấp dứt quyền sử dụng thẻ đối với ông H đồng thời chuyển qua toàn bộ dư nợ còn thiếu qua nợ quá hạn. Tính tới thời điểm ngày 20/8/2020 ông Nguyễn Chí H còn nợ Ngân hàng số tiền 11.249.442 đồng. Nay Ngân hàng yêu cầu buộc ông H thanh toán tiếp cho Ngân hàng số tiền còn nợ.

*Quá trình thu thập chứng cứ bị đơn ông Nguyễn Chí H đã được Tòa án tổng đạt thông báo thụ lý vụ án, thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải nhưng ông H không đến dự, nên chưa thể hiện ý kiến về việc tranh chấp.*

*Tại phiên toà, đại diện nguyên đơn ông Trần Văn T phát biểu yêu cầu buộc ông Nguyễn Chí H có trách nhiệm trả cho Ngân hàng số tiền còn nợ là 13.692.818 đồng (trong đó vốn gốc là 8.504.754 đồng và 5.188.064 đồng tiền lãi quá hạn). Bị đơn ông Nguyễn Chí H vắng mặt nên không phát biểu yêu cầu.*

*Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà:*

- Về tố tụng. Việc thu thập chứng cứ từ khi thụ lý vụ án của Thẩm phán, mở và điều khiển phiên toà của Hội đồng xét xử, của Thư ký phiên toà tại phiên toà là tuân thủ đúng pháp luật tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: nguyên đơn chấp hành đúng và đầy đủ. Bị đơn vắng mặt không lý do là không chấp hành theo quy định của pháp luật.

- Về nội dung. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc bị đơn ông Nguyễn Chí H có trách nhiệm thanh toán tiếp cho Nguyên đơn toàn bộ số tiền vốn, lãi còn nợ theo yêu cầu của Ngân hàng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1]. Về quan hệ pháp luật tranh chấp. Căn cứ theo đơn khởi kiện của nguyên đơn, Toà xác định quan hệ pháp luật tranh chấp giải quyết trong vụ án là “tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Về thẩm quyền giải quyết. Bị đơn trong vụ án là ông Nguyễn Chí H hiện tại có nơi cư trú tại khu vực 3, phường V, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang. Theo quy định tại Điều 35, 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền của Toà án nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

[3]. Về xét xử vắng mặt. Ông Nguyễn Chí H là bị đơn trong vụ án đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Căn cứ khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt.

[4]. Xét yêu cầu trả số tiền vốn vay. Ngân hàng kiện yêu cầu ông Nguyễn Chí H thanh toán số tiền vốn 8.504.754 đồng, ông H chưa thể hiện ý kiến. Toà xét thấy: ngày 25/12/2017 Ngân hàng có ký hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng với ông Nguyễn Chí H. Theo đó Ngân hàng cấp cho ông H hai thẻ tín dụng gồm: thẻ JCB Car Card Gold 356481-5273, thẻ VS payWave Cre Gold 472075- 3096. Việc này quá trình thu thập chứng cứ mặc dù ông H chưa thể hiện ý kiến là có sử dụng thẻ và hiện còn nợ tiền như yêu cầu của Ngân hàng hay không. Tuy nhiên căn cứ vào các chứng cứ do Ngân hàng cung cấp thể hiện trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để Toà khẳng định việc ông H có sử dụng thẻ do Ngân hàng cấp để giao dịch và hiện còn nợ số tiền như Ngân hàng yêu cầu là có thật. Đối chiếu với thoả thuận của hai bên trong Hợp đồng sử dụng thẻ đủ cơ sở xác định ông H đã vi phạm nghĩa vụ trả tiền vốn vay. Căn cứ Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng, Toà chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng, buộc ông Nguyễn Chí H có trách nhiệm thanh toán số tiền vốn vay còn nợ là 8.504.754 đồng cho Ngân hàng như yêu cầu.

[5]. Xét yêu cầu trả số lãi vay (lãi quá hạn). Ngân hàng yêu cầu ông Nguyễn Chí H trả 5.188.064 đồng tiền lãi, ông H chưa thể hiện ý kiến. Toà xét thấy: cũng như đã nhận định tại mục [4], đối chiếu thoả thuận của hai bên tại Hợp đồng sử dụng thẻ đủ cơ sở xác định ông H đã vi phạm nghĩa vụ trả tiền lãi vay. Căn cứ Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng, Toà chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng, buộc ông Nguyễn Chí H có trách nhiệm thanh toán tiếp nợ lãi tính đến ngày 29/3/2021 là 5.188.064 đồng cho Ngân hàng.

Do đó, tổng cộng vốn, lãi theo Hợp đồng sử dụng thẻ buộc ông Nguyễn Chí H có trách nhiệm thanh toán tiếp cho Ngân hàng số tiền còn nợ là 13.692.818 đồng.

[6]. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Danh mục mức án phí, lệ phí kèm theo. Buộc ông Nguyễn Chí H có trách nhiệm chịu án phí theo mức án phí có giá ngạch trên số tiền bị buộc trả. Hoàn trả lại cho Ngân hàng toàn bộ số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

[7]. Đối với phát biểu quan điểm về tố tụng và đề nghị về nội dung giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa. Hội đồng xét xử thống nhất và chấp nhận toàn bộ.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ các điều 26, 35, 39, 147, 228 Bộ luật tố tụng Dân sự. Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng. Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Danh mục mức án phí, lệ phí ban hành kèm theo.

Tuyên xử: chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

1. Buộc ông Nguyễn Chí H có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn T 13.692.818đ. (mười ba triệu sáu trăm chín mươi hai nghìn tám trăm mười tám đồng) tiền vay vốn, lãi.

Bên phải thi hành án còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi kể từ ngày 30/3/2021 đối với khoản nợ gốc cho đến khi thanh toán xong cho bên được thi hành án, theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng.

2. Về án phí:

- Buộc ông Nguyễn Chí H chịu 684.500đ (sáu trăm tám mươi bốn nghìn năm trăm đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

- Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn T được nhận lại 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0006228 ngày 21/12/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vị Thanh, sau khi án có hiệu lực pháp luật.

Quyền kháng cáo: các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự.
- VKSND TP. Vĩnh Thanh.
- Chi cục THADS TP. Vĩnh Thanh.
- Lưu HSVA, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Võ Thái Sơn**